**PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 2**

**Mục tiêu**: ✓ Ôn tập về giải toán

✓ Ôn tập và bổ sung về phân số

✓ Ôn tập và bổ sung về các phép tính với phân số

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

*Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

**Câu 1.** Viết thương của phép chia sau dưới dạng phân số 12 : 57

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 2.** Có bao nhiêu phân số nhỏ hơn 1 có tổng của tử số và mẫu số bằng 10.

**A.** 4 **B.** 5 **C.** 10 **D.** 6

**Câu 3.** Rút gọn phân số  được phân số tối giản là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

A cartoon of a sheep

Description automatically generated**Câu 4.** Mỗi con vật đã che lấp một số trong phân số (như hình vẽ).

A cartoon hedgehog holding a heart

Description automatically generated

Cộng các số bị che lấp bởi hai con vật đó được kết quả là?

**A.** 9 **B.** 40 **C.** 30 **D.** 39

**Câu 5.** Trong các phân số , , ,  hai phân số bằng nhau là :

**A.**  và  **B.**  và  **C.**  và  **D.**  và 

**Câu 6.** Trong cuộc thi chạy 100 m, Hiếu chạy hết  phút, Quân chạy hết  phút, Khánh chạy hết  phút. Hỏi ai chạy nhanh nhất?

**A.** Hiếu **B.** Quân **C.** Khánh **D.** không so sánh được

**Câu 7.**  của 150 kg là:

**A.** 250 kg **B.** 90 kg **C.** 20 kg **D.** 75 kg

**Câu 8.** Giá của bốn loại bánh trong một cửa hàng tương ứng như hình dưới đây. Hỏi trung bình mỗi chiếc bánh có giá bao nhiêu tiền?

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| A cartoon of a cake  Description automatically generated  Bánh cuộn  25 000 đồng |  | A cake with cherries on top  Description automatically generated  Bánh kem  80 000 đồng |  | A cupcake with a strawberry on top  Description automatically generated  Bánh nướng  18 000 đồng |  | A loaf of bread with four stripes  Description automatically generated  Bánh mì  5 000 đồng |

**A.** 128 000 đồng **B.** 64 000 đồng **C.** 32 000 đồng **D.** 16 000 đồng

**PHẦN II. TỰ LUẬN**

**Bài 1.** Hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Phân số chỉ số phần đã tô màu** | | | |
| **Hình vẽ** | **Tử số** | **Mẫu số** | **Viết** | **Đọc** |
| A pink and white circle with black lines  Description automatically generated |  |  |  |  |
| A purple star with black lines  Description automatically generated |  |  |  |  |
| A green pyramid with black squares with Great Pyramid of Giza in the background  Description automatically generated |  |  |  |  |
| A group of turtles with faces  Description automatically generated |  |  |  |  |
| A yellow square in a grid  Description automatically generated |  |  |  |  |
| A cube with blue and white squares  Description automatically generated |  |  |  |  |

**Bài 2.** Đúng ghi Đ, sai ghi S.

**a)** Mọi số tự nhiên có thể viết thành phân số có mẫu số là 0.

**b)** Thương của phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số, tử số là số chia, mẫu số là số bị chia.

**c)** Phân số có tử số lớn hơn mẫu số thì phân số đó lớn hơn 1.

**d)** Một lớp học có  số học sinh thích tập bơi,  số học sinh thích đá bóng. Như vậy số học sinh thích tập bơi nhiều hơn số học sinh thích đá bóng.

**Bài 3.** Quy đồng mẫu số các phân số:

**a)**  và ;  và ;  và 

**b)**  và ;  và ;  và 

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

**Bài 4.** Tính.

**a)** ; ; ; 

**b)** ; ; ; 

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

**Bài 5.** Một cửa hàng có 6 thùng dầu như nhau chứa tổng cộng 51 lít dầu. Sau đó cửa hàng đã nhập thêm 4 thùng dầu như thế nữa. Hỏi cửa hàng có tất cả bao nhiêu lít dầu?

**Bài giải**

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

**Bài 6.** Một đội công nhân phải sửa toàn bộ quãng đường AB dài 360 m. Ngày đầu sửa được  quãng đường. Ngày thứ hai sửa được quãng đường còn lại.

**a)** Tính chiều dài quãng đường sửa được trong ngày thứ hai.  
**b)** Quãng đường sửa được trong ngày thứ hai bằng  quãng đường sửa được trong ngày thứ ba. Tính chiều dài quãng đường sửa được trong ngày thứ ba.

**Bài giải**

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

**ĐÁP ÁN – PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 2**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **D** | **D** | **C** | **A** | **B** | **C** |

**Câu 1.** **Đáp án đúng là: A**

Thương của phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số, tử số là số bị chia và mẫu số là số chia.

12 : 57 = 

**Câu 2.** **Đáp án đúng là: B**

Ta thấy: 10 = 0 + 10 = 1 + 9 = 2 + 8 = 3 + 7 = 4 + 6 = 5 + 5.

Các phân số nhỏ hơn 1 có tổng của tử số và mẫu số bằng 10 đó là các phân số có tử số nhỏ hơn mẫu số như sau: 

Vậy có 4 phân số nhỏ hơn 1 có tổng của tử số và mẫu số bằng 10 (tử số khác 0).

**Câu 3.** **Đáp án đúng là: D**

Rút gọn phân số: 

Rút gọn phân số  được phân số tối giản là: 

**Câu 4.** **Đáp án đúng là: D**





Con nhím che lấp số 9, con cừu che lấp số 30

Ta có: 9 + 30 = 39

Vậy cộng các số bị che lấp bởi hai con vật đó được kết quả là 39.

**Câu 5.** **Đáp án đúng là: C**

Ta rút gọn các phân số đã cho:









Vậy trong các phân số đã cho, hai phân số bằng nhau là  và 

**Câu 6.** **Đáp án đúng là: A**

Ta có: 

Ta so sánh các phân số có cùng tử số:  <  <  hay  <  < . (Trong hai phân số cùng tử số, phân số nào có mẫu số bé hơn thì phân số đó lớn hơn)

Vậy Hiếu là người chạy nhanh nhất.

**Câu 7.** **Đáp án đúng là: B**

 của 150 kg là: (kg)

Vậy  của 150 kg là 90 kg.

**Câu 8.** **Đáp án đúng là: C**

Trung bình mỗi chiếc bánh có giá tiền là:

(25 000 + 80 000 + 18 000 + 5 000) : 4 = 128 000 : 4 = 32 000 (đồng)

**PHẦN II. TỰ LUẬN**

**Bài 1.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Phân số chỉ phần đã tô màu** | | | |
| **Hình vẽ** | **Tử số** | **Mẫu số** | **Viết** | **Đọc** |
| A pink and white circle with black lines  Description automatically generated | 7 | 9 |  | Bảy phần chín |
| A purple star with black lines  Description automatically generated | 4 | 5 |  | Bốn phần năm |
| A green pyramid with black squares with Great Pyramid of Giza in the background  Description automatically generated | 5 | 8 |  | Năm phần tám |
| A group of turtles with faces  Description automatically generated | 5 | 7 |  | Năm phần bảy |
| A yellow square in a grid  Description automatically generated | 41 | 100 |  | Bốn mươi mốt phần một trăm hay bốn mươi mốt phần trăm |
| A cube with blue and white squares  Description automatically generated | 63 | 1 000 |  | Sáu mươi ba phần một nghìn hay sáu ba phần nghìn |

**Bài 2.**

 **a)** Mọi số tự nhiên có thể viết thành phân số có mẫu số là 0.

 **b)** Thương của phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số, tử số là số chia, mẫu số là số bị chia.

 **c)** Phân số có tử số lớn hơn mẫu số thì phân số đó lớn hơn 1.

 **d)** Một lớp học có  số học sinh thích tập bơi,  số học sinh thích đá bóng. Như vậy số học sinh thích tập bơi nhiều hơn số học sinh thích đá bóng.

 **e)** Số tự nhiên thích hợp điền vào để  là 8; 9.

**Giải thích**

**a)** Mọi số tự nhiên có thể viết thành phân số có mẫu số là **1**.

**b)** Thương của phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số, **tử số là số bị chia, mẫu số là số chia**.

**d)**

Quy đồng mẫu số hai phân số  và 

Vì 5 × 8 = 40 nên ta chọn 40 làm mẫu số chung.





Ta có:  hay  > 

Vậy số học sinh thích tập bơi nhiều hơn số học sinh thích đá bóng.

**Bài 3.**

**a)** ● Quy đồng mẫu số hai phân số  và 

Vì 10 chia hết cho 5 nên ta chọn 10 làm mẫu số chung.

Ta có: , giữ nguyên phân số 

Vậy quy đồng mẫu số hai phân số  và  ta được hai phân số  và .

● Quy đồng mẫu số hai phân số  và 

Vì 24 chia hết cho 4 nên ta chọn 24 làm mẫu số chung.

Giữ nguyên phân số ; 

Vậy quy đồng mẫu số hai phân số  và  ta được hai phân số  và .

● Quy đồng mẫu số hai phân số  và 

Ta có:

; giữ nguyên phân số 

Vậy quy đồng mẫu số hai phân số  và  ta được hai phân số  và .

**b)** ● Quy đồng mẫu số hai phân số  và 

Vì 5 × 6 = 30 nên ta chọn 30 làm mẫu số chung.

Ta có:  và 

Vậy quy đồng mẫu số hai phân số  và  ta được  và .

● Quy đồng mẫu số hai phân số  và 

Vì 9 × 10 = 90 nên ta chọn 90 làm mẫu số chung.

Ta có:  và 

Vậy quy đồng mẫu số hai phân số  và  ta được  và .

● Quy đồng mẫu số hai phân số  và 

Vì 12 là số bé nhất lớn hơn 0 chia hết cho 4 và 6 nên ta chọn 12 làm mẫu số chung.

Ta có:  và 

Vậy quy đồng mẫu số hai phân số  và  ta được  và .

**Bài 4.**

**a)** 







**b)** 



 = 

=

**Bài 5.**

**Bài giải**

Mỗi thùng dầu chứa số lít dầu là:

51 : 6 =  (***l***)

Cửa hàng đã nhập thêm số lít dầu là:

 × 4 = 34 (***l***)

Cửa hàng có tất cả số lít dầu là:

51 + 34 = 85 (***l***)

Đáp số: 85 lít dầu.

**Bài 5.**

**Bài giải**

Ô tô đó đi 1 km hết số lít xăng là:

12 : 100 =  (***l***)

Ô tô đó đi quãng đường dài 60 km hết số lít xăng là:

(***l***)

Ô tô đó đi quãng đường dài 60 km hết số tiền xăng là:

22 000 × 9 = 198 000 (đồng)

Đáp số: 198 000 đồng

**Bài 6.**

**Bài giải**

**a)**

Ngày đầu đội công nhân đó sửa được số mét đường là:

 (m)

Sau ngày thứ nhất đội đó cần sửa số mét đường là:

360 – 108 = 252 (m)

Ngày thứ hai đội công nhân đó sửa được số quãng đường là:

 (m)

**b)**

Ngày thứ ba đội công nhân đó sửa được số quãng đường là:

 (m)

Đáp số: **a)** Ngày thứ hai: 84 m; **b)** Ngày thứ ba: 120 m.